

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **94** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dầu khí
thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung, một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than và Chánh Văn phòng Bộ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ngày 18 tháng 02 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Lưu: VT, DKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC DẦU KHÍ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 94/QĐ-BCT ngày 10 tháng 01 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC DẦU
KHÍ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

<i>TT</i>	<i>Tên thủ tục hành chính</i>	<i>Lĩnh vực</i>	<i>Cơ quan thực hiện</i>
1	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí	Bộ Công Thương
2	Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí	Bộ Công Thương
3	Phê duyệt báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí	Bộ Công Thương
4	Chấp thuận điều chỉnh bổ sung Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí đã được phê duyệt trong trường hợp đặc biệt	Dầu khí	Bộ Công Thương
5	Chấp thuận hoãn thu dọn công trình dầu khí	Dầu khí	Bộ Công Thương
6	Chấp thuận để lại công trình dầu khí	Dầu khí	Bộ Công Thương

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thẩm định, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí

a) Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 9 (chín) tháng, kể từ khi khai thác thương mại hoặc 1 (một) năm kể từ ngày đưa công trình dầu khí vào hoạt động, tổ chức, cá nhân phải lập kế hoạch thu dọn công trình dầu khí, trình Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt. Tổ chức cá nhân thực hiện Kế hoạch thu dọn công trình Dầu khí gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ Công Thương.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ kế hoạch thu dọn công trình dầu khí theo quy định của Quyết định này, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thẩm định. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí, trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc giải trình ý kiến thẩm định.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân nộp 1 (một) bộ hồ sơ theo hình thức trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí;
- Văn bản chấp thuận của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí (áp dụng đối với các nhà thầu dầu khí và doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trình);
- 1 (một) bản kế hoạch thu dọn công trình dầu khí;
- 25 (hai mươi lăm) bản tóm tắt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết:

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trong trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt.

k) Mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính: Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí.

2. Cập nhật, điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí

a) Trình tự thực hiện:

Tổ chức, cá nhân thực hiện Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí thuộc trường hợp phải cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch quy định tại khoản 1 Điều 8 Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ Công Thương.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh theo quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thẩm định. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh.

Trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh, trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc giải trình ý kiến thẩm định.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân nộp 1 (một) bộ hồ sơ trình kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh theo quy định theo hình thức trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh;

- Văn bản chấp thuận của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh (áp dụng đối với các nhà thầu dầu khí và doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trình);

- 1 (một) bản kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh;

- 25 (hai mươi lăm) bản tóm tắt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh.

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết:

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trong trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt.

k) Mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính: Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí.

3. Lập và phê duyệt báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí

a) Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 9 (chín) tháng kể từ khi kết thúc hoạt động thu dọn, tổ chức, cá nhân phải lập báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí, trình Bộ Công Thương phê duyệt.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí theo quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thẩm định. Trong thời hạn 15 (mười

lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh.

Trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí, trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc giải trình ý kiến thẩm định.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân lập báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí, trình Bộ Công Thương phê duyệt.

c) Thành phần hồ sơ:

Báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí.

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết:

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trong trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thủ tục hành chính: Công văn chấp thuận.

k) Mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính: Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí.

4. Chấp thuận điều chỉnh bổ sung Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí đã được phê duyệt trong trường hợp đặc biệt

a) Trình tự thực hiện:

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh;

- Văn bản chấp thuận của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh (áp dụng đối với các nhà thầu dầu khí và doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trình);

- 1 (một) bản kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh;

- 25 (hai mươi lăm) bản tóm tắt kế hoạch thu dọn công trình dầu khí điều chỉnh.

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết:

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trong trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt.

k) Mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính: Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí.

3. Lập và phê duyệt báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí

a) Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 9 (chín) tháng kể từ khi kết thúc hoạt động thu dọn, tổ chức, cá nhân phải lập báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí, trình Bộ Công Thương phê duyệt.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ báo cáo hoàn thành việc thu dọn công trình dầu khí theo quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thẩm định. Trong thời hạn 15 (mười

Trong quá trình hoạt động dầu khí, công trình dầu khí bị hư hỏng nặng hoặc có nguy cơ mất an toàn, ảnh hưởng đến an toàn hoạt động dầu khí thì tổ chức, cá nhân phải tiến hành ngay việc thu dọn từng phần hoặc toàn bộ công trình dầu khí. Khi tiến hành thu dọn công trình dầu khí nếu gặp phải nguyên nhân không lường trước được, làm cản trở công việc thu dọn, dẫn đến không thể hoàn thành việc thu dọn theo kế hoạch thu dọn được phê duyệt, tổ chức, cá nhân phải lập các nội dung cần điều chỉnh bổ sung so với kế hoạch thu dọn đã được phê duyệt, trình Bộ Công Thương.

Tổ chức, cá nhân nộp báo cáo về các nội dung cần điều chỉnh trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, Bộ Công Thương xem xét, chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, Bộ Công Thương phải thông báo cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do bằng văn bản.

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân nộp báo cáo về các nội dung cần điều chỉnh trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp báo cáo về các nội dung cần điều chỉnh.

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết: 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thủ tục hành chính: Công văn chấp thuận.

k) Mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính: Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí.

5. Chấp thuận hoãn thu dọn công trình dầu khí

a) Trình tự thực hiện:

Tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm, thăm dò khai thác dầu khí hoặc tổ chức, cá nhân sở hữu công trình khí liên quan đề xuất việc hoãn thu dọn công trình dầu khí nếu thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 22 Quyết

định số 49/2017/QĐ-TTg gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ Công Thương.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề xuất hoãn thu dọn công trình dầu khí theo quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thẩm định. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt việc hoãn thu dọn công trình dầu khí.

Trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung đề xuất hoãn thu dọn công trình dầu khí, trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc giải trình ý kiến thẩm định.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về đề xuất hoãn thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân nộp đề xuất hoãn thu dọn công trình dầu khí trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

Báo cáo đề xuất hoãn thu dọn công trình dầu khí

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết:

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trong trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt.

k) Mẫu tờ khai: Không.

l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính: Không.

m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính: Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí.

6. Chấp thuận để lại công trình dầu khí

a) Trình tự thực hiện:

Trường hợp tổ chức, cá nhân đã thực hiện trích lập đầy đủ nghĩa vụ bảo đảm tài chính theo kế hoạch thu dọn đã được phê duyệt và thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg thì tổ chức, cá nhân nộp đề xuất để lại công trình dầu khí trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ đề xuất để lại công trình dầu khí theo quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thẩm định. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt việc để lại công trình dầu khí.

Trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung đề xuất để lại công trình dầu khí, trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện hoặc giải trình ý kiến thẩm định.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về đề xuất để lại công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

b) Cách thức thực hiện:

Tổ chức, cá nhân nộp đề xuất để lại công trình dầu khí trực tiếp tại Bộ Công Thương hoặc qua đường bưu điện.

c) Thành phần hồ sơ:

Báo cáo đề xuất để lại công trình dầu khí

d) Số lượng hồ sơ: 01.

đ) Thời hạn giải quyết:

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thẩm định, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thu dọn công trình dầu khí.

Trong trường hợp kết quả thẩm định cho thấy cần phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch thu dọn công trình dầu khí: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình về kế hoạch thu dọn công trình dầu khí của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.



- e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.
- g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Bộ Công Thương.
- h) Phí, lệ phí:* Không.
- i) Kết quả thủ tục hành chính:* Công văn chấp thuận.
- k) Mẫu tờ khai:* Không.
- l) Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính:* Không.
- m) Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính:* Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí./.